

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 01 – 6 – 2023
V/v: “*Tranh chấp về thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM,
TỈNH NINH THUẬN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đường Nguyễn Thanh Thảo
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Minh Trâm - Ông Lê Huỳnh Sinh
- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố
Phan Rang - Tháp Chàm
*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham
gia phiên tòa:* Bà Lê Nguyễn Tường Vy - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 6 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 689/2022/TLST-HNGĐ ngày 9 tháng 9 năm 2023 về “*Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2023/QĐXXST – HNGĐ ngày 21/02/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2023/QĐST-HNGĐ ngày 21/3/2023; Thông báo dời lịch xét xử ngày 12/4/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2023/QĐST-HNGĐ ngày 26/4/2023; Thông báo mở lại phiên tòa số 03/TB-TA ngày 08/5/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 29/2023/QĐST-HNGĐ ngày 25/5/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Phan Thùy L, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn A, xã V, huyện NP, tỉnh Ninh Thuận. (có mặt)

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Nguyễn Minh H, sinh năm 1962. Địa chỉ: Số nhà G4 đường L, khu phố X, phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. (có mặt)

Bị đơn: Ông Trần Ngọc T, sinh năm 1993

Địa chỉ: Số 18 đường K, phường B, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Hiện đang chấp hành án tại Trại giam HK thuộc Cục C10 – Bộ Công an. (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trần Văn A, sinh năm 1971 (vắng mặt)

2. Bà Lê Thị Kim C1, sinh năm 1968 (có mặt)

Cùng địa chỉ: Số 18 đường K, phường B, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 05/9/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Nguyễn Minh H trình bày:

Trước đây chị Nguyễn Phan Thùy L và anh Trần Ngọc T là vợ chồng. Đến ngày 24/5/2022 chị L và anh T đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 117/2022/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm. Khi ly hôn, chị L và anh T thỏa thuận: Anh Trần Ngọc T có quyền và nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng 01 con chung tên Trần Nguyễn Lan C, sinh ngày 15/3/2019; chị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Tuy nhiên, sau khi ly hôn anh T nhận nuôi con nhưng lại có hành vi hạn chế việc thăm nom con của chị L, khi chị L đưa con đi chơi thì anh T có những hành động như bắt giữ và lấy đồ của chị L, khi có sự can thiệp của địa phương thì anh T mới cho chị L đi về. Đỉnh điểm tối ngày 01/9/2022 anh T có những hành động đe dọa ảnh hưởng đến mạng sống của bé Trần Nguyễn Lan C như treo cổ 02 cha con, sang ngày hôm sau anh T còn uống thuốc để tự tử. Anh T hiện đang chấp hành án tại Trại giam HK nên không đủ khả năng để nuôi con; mặt khác về kinh tế anh T không có thu nhập vì vậy không thể chăm lo được cuộc sống của con chung. Bên cạnh đó, con chung là nữ và hiện còn nhỏ tuổi nên rất cần có mẹ bên cạnh quan tâm chăm sóc. Chị L hiện đang là dược sĩ tại nhà thuốc Long Châu của FPT, thu nhập hàng tháng từ 8.000.000 đồng đến 11.000.000 đồng nên đủ điều kiện để nuôi con chung. Do đó, chị L yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, giao con chung tên Trần Nguyễn Lan C - sinh ngày 15/3/2019 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Chị L không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 11/01/2023 và quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa bị đơn anh Trần Ngọc T trình bày:

Anh và chị Nguyễn Phan Thùy L đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 117/2022/QĐST-HNGĐ ngày 24/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm. Theo Quyết định anh là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung Trần Nguyễn Lan C, sinh ngày 15/3/2019 và không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con. Kể từ khi có quyết định cho đến nay, anh không có cản trở việc thăm nom, chăm sóc con của chị L; tối ngày 01/9/2022 anh có nhắn tin cho chị L nhưng khi đó là do tâm trạng bị kích động, không kiểm soát được nên anh mới có những lời nói như vậy. Từ khi ly hôn đến nay, anh vẫn nuôi dạy, chăm sóc bé C rất tốt; bé C đang được sự chăm sóc và phát triển trong môi trường rất tốt từ gia đình anh, bé được ăn học và giáo dục từ nhỏ cho đến nay. Anh không muốn cuộc sống của bé bị xáo trộn và ảnh hưởng đến sự phát triển của bé nên anh không đồng ý giao con chung cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng.

Tại biên bản làm việc ngày 25/5/2023 và tại phiên tòa hôm nay, anh T thay đổi ý kiến cụ thể là anh đồng ý giao con chung Trần Nguyễn Lan C – sinh ngày 15/3/2019 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng vì hiện anh đang chấp hành án không đủ điều kiện để trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho bé C và yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của chị L là chính đáng. Do đó, anh đề nghị Tòa án công nhận

sự thỏa thuận giữa anh và chị L về việc anh đồng ý giao con chung Trần Nguyễn Lan C – sinh ngày 15/3/2019 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Kim C1 trình bày:

Ông bà là cha mẹ ruột của Trần Ngọc T; vụ việc ly hôn giữa T và L thì vợ chồng bà đều biết. Sau ly hôn, T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Nguyễn Lan C (cháu C là con chung giữa T và L). Trước khi T và L ly hôn thì T và L sống cùng gia đình ông bà tại số 18 đường K, phường B, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận, tuy nhiên cả hai đều làm việc ở Thành phố Hồ Chí Minh, khi xảy ra dịch Covid 19 L bị cách ly ở Công ty thì T là người trực tiếp chăm sóc cho cháu C. Bản thân L chưa bao giờ trực tiếp chăm sóc cháu C mà mọi việc chăm sóc cháu C từ nhỏ đến nay đều do bà phụ trách. Tòa án quyết định cho T được quyền nuôi cháu C nhưng chủ yếu vẫn là bà chăm cháu. Sau khi ly hôn thì T mới đưa cháu C vào thành phố Hồ Chí Minh sống cùng để tiện chăm sóc cho cháu. Từ khi T bị bắt tạm giam, vợ chồng ông bà là người trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu C. Cháu C hiện đang sống với vợ chồng bà, được vợ chồng bà chăm sóc chu đáo, cho cháu C học tại trường Mẫu giáo V và năm học vừa qua cháu được tặng phần thưởng; chi phí học tập và ăn uống hàng tháng của cháu C đều do ông bà chăm lo. Từ khi vợ chồng T L ly hôn, L cũng về thăm cháu C được vài lần nhưng bà chỉ cho thăm trong giây lát và không cho đưa cháu đi chơi vì sợ L sẽ dẫn cháu đi mất. Việc L yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con thì vợ chồng ông bà không đồng ý vì hiện cháu C đang sống cùng ông bà và được ông bà chăm sóc rất tốt. Trường hợp Tòa án có chấp nhận yêu cầu khởi kiện của L thì vợ chồng ông bà cũng không đồng ý giao cháu C cho L trực tiếp nuôi dưỡng vì L không đủ khả năng và điều kiện để nuôi dưỡng và chăm sóc cho cháu C.

Tại phiên tòa hôm nay, mặc dù T đồng ý giao cháu C cho L trực tiếp nuôi dưỡng thì bà cũng không đồng ý giao cháu C cho L nuôi dưỡng và chăm sóc. T đang chấp hành án thì bà là mẹ của T thay con chăm cháu.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa sơ thẩm:

- Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Kim C1 đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo Điều 70, 71, 72, 73 của Bộ luật tố tụng dân sự; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn A đã được tổng đạt hợp lệ giấy báo lần hai tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do; căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Trần Văn A.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Phan Thùy L; ghi nhận sự thỏa thuận giữa chị Nguyễn Phan Thùy L và anh Trần Ngọc T về việc anh T đồng ý giao con chung Trần Nguyễn Lan C cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Buộc ông Trần Văn A và bà Lê Thị Kim C1 giao cháu Trần Nguyễn Lan C – sinh ngày 15/3/2019 cho chị L

trực tiếp nuôi dưỡng. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con do chị L không yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi nghe đương sự trình bày ý kiến và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Phan Thùy L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi quyền trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với anh Trần Ngọc T. Bị đơn anh T có địa chỉ cư trú tại Số 18 đường K, phường B, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. Do đó, đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo quy định tại khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Ông Trần Văn A là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông Trần Văn A.

[3] Về nội dung vụ án: Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 117/2022/QĐST-HNGĐ ngày 24/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, anh T và chị L thỏa thuận: Anh Trần Ngọc T có quyền và nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng 01 con chung tên Trần Nguyễn Lan C – sinh ngày 15/3/2019. Từ khi ly hôn, anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu C; đến khi anh T bị bắt tạm giam vì có liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản xảy ra tại thành phố D, tỉnh D nên anh T đã giao cháu C cho ông A bà C1 (là cha mẹ ruột của anh T) trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu C từ tháng 9/2022 cho đến nay. Bà L khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con với lý do anh T có hành vi cản trở việc bà thăm nom, chăm sóc con chung sau khi ly hôn, đồng thời có những hành vi đe dọa có thể làm ảnh hưởng đến tâm lý và tính mạng của cháu. Mặc khác, hiện anh T không có thu nhập và đang chấp hành án tại Trại giam HK nên không đủ điều kiện để nuôi dưỡng, chăm sóc con chung.

Quá trình giải quyết vụ án, anh T cho rằng từ khi vợ chồng ly hôn anh là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu C, anh cũng chưa bao giờ cản trở việc thăm nom, chăm sóc con chung của chị L; sự việc xảy ra vào tối ngày 01/9/2022 là do anh suy nghĩ nhất thời, tâm trạng bị kích động, không kiểm soát được bản thân nên mới có những lời nói như vậy với chị L. Bản thân anh rất yêu thương cháu C và từ khi ly hôn anh luôn nuôi dưỡng và chăm sóc tốt cho cháu. Tuy nhiên, khi anh bị bắt tạm giam không thể trực tiếp chăm lo cho cháu nên mới gửi cháu C cho cha mẹ anh nuôi dưỡng, chăm sóc. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông A bà C1 xác nhận từ khi vợ chồng T L ly hôn thì cháu C do anh T trực tiếp nuôi dưỡng, đến khi anh T bị bắt tạm giam thì giao cháu C cho ông bà nội chăm sóc, nuôi dưỡng. Hiện cháu C đang sống cùng ông bà, được ông bà chăm sóc và nuôi

dạy rất tốt, cháu cũng đang được đi học tại trường Mẫu giáo V; mọi chi phí học tập và ăn uống của cháu đều do ông bà phụ trách. Bản thân bà cũng cho chị L được thăm nom cháu nhưng chỉ được thăm trong giây lát. Mặt khác, từ nhỏ đến nay cháu C đều do ông bà trông nom. Chị L từ khi còn sống chung với ông bà cũng chưa bao giờ trực tiếp chăm sóc cháu, tất cả đều do bà chăm lo. Cháu C đã quen với môi trường sống và đang có cuộc sống rất đầy đủ, vì vậy bà không đồng ý giao cháu C cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

HĐXX xét thấy: Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 117/2022/QĐST-HNGĐ ngày 24/5/2022 anh T và chị L đã thỏa thuận giao con chung Trần Nguyễn Lan C cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng; tuy nhiên hiện anh T đang chấp hành án theo Quyết định thi hành án phạt tù số 117/2023/QĐ-CA ngày 17/03/2023 của Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương nên không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Do đó, chị L yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, giao con chung Trần Nguyễn Lan C cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp quy định pháp luật.

Tại biên bản làm việc ngày 25/5/2023 và tại phiên tòa, anh T đã tự nguyện đồng ý giao con chung Trần Nguyễn Lan C cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của anh T, không trái quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận về việc anh T đồng ý giao con chung Trần Nguyễn Lan C cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Tuy nhiên hiện cháu C đang sống cùng ông bà nội là ông Trần Văn A, bà Lê Thị Kim C1 tại khu phố Y, phường B, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận và được ông A bà C1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc; Ông A và bà C1 không đồng ý giao cháu C cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng vì bà C1 không tin tưởng vào sự chăm sóc, nuôi dưỡng của chị L; mặt khác cháu C đã quen với môi trường sống và được ông bà nội chăm sóc từ nhỏ. HĐXX thấy rằng: Mặc dù hiện cháu C đang sống cùng ông A bà C1 và được ông bà chăm sóc, nuôi dưỡng rất tốt; Tuy nhiên theo quy định của pháp luật sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên; trong trường hợp xét thấy cả cha và mẹ đều không đủ điều kiện trực tiếp nuôi con thì Tòa án quyết định giao con cho người giám hộ theo quy định của Bộ luật dân sự; Anh T hiện không đủ điều kiện trực tiếp nuôi con nhưng chị L là mẹ ruột của cháu C và có nguyện vọng tha thiết được trực tiếp nuôi dưỡng cháu, bản thân chị L cũng không thuộc các trường hợp bị hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên theo quy định tại Điều 85 Luật hôn nhân và gia đình. Hiện chị L có nơi cư trú ổn định, có việc làm và thu nhập để đảm bảo nuôi con chung. Do đó, ông A và bà C1 phải có nghĩa vụ giao cháu Trần Nguyễn Lan C – sinh ngày 15/3/2019 cho chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Do các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Vì lợi ích của con, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con nếu sau này các đương sự có yêu cầu.

[5] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm phù hợp với những nhận định trên, nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Anh Trần Ngọc T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, tại phiên tòa chị L đã tự nguyện đồng ý chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm; xét thấy đây là sự tự nguyện của chị L, không trái quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Phan Thùy L đối với anh Trần Ngọc T về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Ghi nhận sự thỏa thuận của anh Trần Ngọc T và chị Nguyễn Phan Thùy L về việc anh Trần Ngọc T đồng ý giao con chung Trần Nguyễn Lan C – sinh ngày 15/3/2019 cho chị Nguyễn Phan Thùy L trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Trần Ngọc T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị L không yêu cầu.

Anh Trần Ngọc T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Buộc ông Trần Văn A và bà Lê Thị Kim C1 là những người đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu C phải có nghĩa vụ giao cháu Trần Nguyễn Lan C – sinh ngày 15/3/2019 cho chị Nguyễn Phan Thùy L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Phan Thùy L đồng ý chịu số tiền 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0004474 ngày 05 tháng 9 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Kim C1 có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn A có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 06, 07 và 09

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- TAND tỉnh
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đường Nguyễn Thanh Thảo

